

Số: **20 /2008/TT-BLĐTBXH**

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2008

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội
và trợ cấp hàng tháng theo Nghị định số 101/2008/NĐ-CP
ngày 12 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ**

Căn cứ Nghị định số 101/2008/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc (sau đây gọi tắt là Nghị định số 101/2008/NĐ-CP), Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Cán bộ, công chức, công nhân, viên chức và người lao động; quân nhân, công an nhân dân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương hưu hàng tháng;
2. Cán bộ xã, phường, thị trấn quy định tại Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2003 và Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 1998 của Chính phủ hưởng lương hưu và trợ cấp hàng tháng;
3. Người hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng; người hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ; công nhân cao su đang hưởng trợ cấp hàng tháng.

II. ĐIỀU CHỈNH LƯƠNG HƯU, TRỢ CẤP BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ TRỢ CẤP HÀNG THÁNG

1. Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng của các đối tượng quy định tại mục I Thông tư này, đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng trước ngày 01 tháng 10 năm 2008, được điều chỉnh như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Mức lương hưu, trợ cấp} \\ \text{BHXH, trợ cấp hàng tháng} \\ \text{sau khi điều chỉnh theo Nghị} \\ \text{định số 101/2008/NĐ-CP} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Mức lương hưu, trợ cấp} \\ \text{BHXH, trợ cấp hàng} \\ \text{tháng hiện hưởng} \end{array} \times 1,15$$

Ví dụ 1: Ông A, có mức lương hưu tháng 9/2008 là 1.429.200 đồng/tháng.

Mức lương hưu của ông A từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$1.429.200 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 1.643.580 \text{ đồng/tháng}$$

Ví dụ 2: Ông B, cấp bậc Đại úy, có mức lương hưu tháng 9/2008 là 1.876.800 đồng/tháng.

Mức lương hưu của ông B từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$1.876.800 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 2.158.320 \text{ đồng/tháng}$$

Ví dụ 3: Ông C là cán bộ xã nghỉ việc, hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23/01/1998 của Chính phủ, có mức trợ cấp tháng 9/2008 là 698.400 đồng/tháng.

Mức trợ cấp hàng tháng của ông C từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$698.400 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 803.160 \text{ đồng/tháng}$$

Ví dụ 4: Ông D, nghỉ việc hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng, có mức trợ cấp tháng 9/2008 là 758.400 đồng/tháng.

Mức trợ cấp mất sức lao động của ông D từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$758.400 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 872.160 \text{ đồng/tháng}$$

Ví dụ 5: Bà E, đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ, mức trợ cấp tháng 9/2008 là 342.374 đồng/tháng.

Mức trợ cấp hàng tháng của bà E từ tháng 10/2008 được điều chỉnh như sau:

$$342.374 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 393.730 \text{ đồng/tháng}$$

2. Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng của các đối tượng quy định tại mục I Thông tư này, hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 10 năm 2008 cho đến khi có quy định mới về điều chỉnh mức lương tối thiểu chung, cũng được điều chỉnh như quy định tại khoản 1 mục này.

Ví dụ 6: Ông G, nghỉ việc đủ điều kiện hưởng lương hưu từ tháng 11/2008. Mức lương hưu của ông G được tính khi chưa điều chỉnh là 1.600.000 đồng/tháng.

Mức lương hưu của ông G từ tháng 11/2008 được điều chỉnh như sau:

$$1.600.000 \text{ đồng/tháng} \times 1,15 = 1.840.000 \text{ đồng/tháng}$$